

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Kết quả công tác dân tộc năm 2023 và
phương hướng nhiệm vụ công tác dân tộc năm 2024

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Đánh giá nêu rõ kết quả, giải pháp quản lý, điều hành trọng tâm, nổi bật của địa phương trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của: Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Dân tộc và của tỉnh, thành phố về công tác dân tộc; kết quả giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách. Nêu những kết quả được dẫn chiếu bằng số liệu, văn bản cụ thể. Nêu những tồn tại, yếu kém, hạn chế về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và nguyên nhân (chủ quan, khách quan).

2. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác dân tộc

- Đánh giá công tác quán triệt, tổ chức, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, và Nhà nước về công tác dân tộc; việc ban hành các Nghị quyết của cấp ủy, HĐND, Quyết định của UBND về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc.

- Đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc; xử lý những vấn đề quan trọng, phát sinh, nhất là các vấn đề về an ninh trật tự, vấn đề thiên tai, dịch bệnh, môi trường; công tác chăm lo đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh, môi trường...

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Cơ quan công tác dân tộc cấp huyện

- Tổ chức bộ máy, nhân sự; thay đổi chức năng, nhiệm vụ; phân cấp quản lý, chỉ đạo.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc: Theo dõi, tổng hợp tình hình vùng dân tộc; xây dựng và giao nhiệm vụ kế hoạch, huy động nguồn lực, phân bổ vốn, ban hành văn bản hướng dẫn; theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc; tổ chức thăm hỏi ngày lễ, tết; thực hiện các chính sách an sinh xã hội...

- Đánh giá công tác tham mưu, đề xuất của cơ quan làm công tác dân tộc trong việc tham mưu cho cấp ủy, HĐND, UBND về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc; sự phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương trong việc tổ chức thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc và các vấn đề phát sinh khác tại địa phương; những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân (chủ quan, khách quan).

II. TÌNH HÌNH VÙNG DTTS&MN NĂM 2023

1. Về sản xuất, đời sống: (ước tính một số chỉ tiêu: Thu nhập bình quân đầu người? tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo? tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo DTTS? tỷ lệ hộ tái nghèo? tình hình thiệt hại về người và tài sản do thiên tai? tỷ lệ xã đạt tiêu chí nông thôn mới? tỷ lệ xã có điện lưới quốc gia? tỷ lệ xã đường ô tô đến trung tâm xã?...).

- Đánh giá tổng quát những thiệt hại của đồng bào DTTS do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, môi trường (dẫn chiếu bằng các số liệu cụ thể).

- Đánh giá vai trò của cấp ủy và chính quyền các cấp (tỉnh, huyện xã) đối với công tác chăm lo đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh, môi trường...

2. Về văn hóa (ước tính một số chỉ tiêu: Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa? có nhà văn hóa đạt chuẩn quốc gia? tỷ lệ thôn, bản có nhà sinh hoạt cộng đồng?...)

3. Về giáo dục (ước tính một số chỉ tiêu: Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia? tỷ lệ các cháu mầm non đến lớp? Tổng số học sinh được cử tuyển?...)

4. Về y tế (ước tính một số chỉ tiêu: Tỷ lệ xã có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia? tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ? tỷ lệ thôn, bản có cán bộ y tế? tỷ lệ hộ DTTS sử dụng nước sạch? tỷ lệ hộ DTTS sử dụng hố xí hợp vệ sinh?...)

5. Về an ninh trật tự

Báo cáo tình hình an ninh trật tự, tôn giáo, tà giáo, đạo lạc, di cư tự do, nạn phá rừng, buôn bán ma túy, phụ nữ, trẻ em, tội phạm khác...trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC NĂM 2023

1. Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc do Ủy ban Dân tộc chủ trì quản lý, chỉ đạo

a) Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, gồm:

- Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 do Ủy ban Dân tộc chủ trì quản lý, chỉ đạo.

- Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 do các Bộ, ngành chủ trì quản lý, chỉ đạo.

- Lập Biểu tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo mẫu kèm theo đề cương này (Mẫu Phụ biểu số III-01; Mẫu Phụ biểu số III-02).

b) Đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc **không** thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030

VD: + Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/QĐ-TTg

+ Đề án Hỗ trợ bình đẳng giới vùng DTTS theo Quyết định số 1898/QĐ-TTg

+ Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số" theo Quyết định 498/QĐ-TTg

- Lập Biểu tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc không thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo mẫu kèm theo đề cương này (Mẫu Phụ biểu số III-03).

2. Đánh giá kết quả thực hiện một số chương trình, chính sách khác do các bộ, ngành khác quản lý, chỉ đạo

- Kết quả thực hiện một số chương trình, chính sách thực hiện tại vùng DTTS&MN, tác động trực tiếp đến đồng bào DTTS&MN, như:

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

+ Các chính sách về y tế

+ Các chính sách về văn hóa

+ Các chính sách về giáo dục

+ Các chính sách về dạy nghề

- Lập Biểu tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện một số chương trình, chính sách thực hiện tại vùng DTTS&MN, tác động trực tiếp đến đồng bào DTTS&MN theo mẫu kèm theo đề cương này (Mẫu Phụ biểu số III-04).

3. Đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của địa phương

- Đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù **của tỉnh** ban hành.

VD: + Chính sách cho học sinh người dân tộc thiểu số ở những xã không thuộc vùng ĐBKK

+ Chính sách cho người dân tộc thiểu số khám chữa bệnh...

- Đánh giá ưu, nhược điểm của các chính sách và đề xuất, nghiên cứu, xây dựng đề án, chính sách mới...

- Lập Biểu tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện các chính sách dân tộc đặc thù của địa phương theo mẫu kèm theo đề cương này (Mẫu Phụ biểu số III-05).

4. Đánh giá chung

Kết quả đạt được; những ưu điểm, thuận lợi, khó khăn, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC DÂN TỘC NĂM 2024

1. Nhiệm vụ trọng tâm công tác dân tộc năm 2024

2. Giải pháp thực hiện

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc và các cấp có thẩm quyền liên quan đến công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc.

GỢI Ý BÁO CÁO THEO LĨNH VỰC NGÀNH **Kết quả công tác dân tộc năm 2023 và phương hướng** **nhiệm vụ công tác dân tộc năm 2024**

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

+ Báo cáo kết quả thực hiện chương trình;

+ Lập Biểu tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Phụ lục 04.

- Cung cấp số liệu:

+ Tỷ lệ đồng bào DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh? Tỷ lệ hộ di cư không theo quy hoạch được sắp xếp, bố trí ổn định? Tỷ lệ hộ DTTS đang cư trú tại các khu vực xa xôi, hẻo lánh, nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét sạt lở được qui hoạch, sắp xếp, di dời, bố trí? Tỷ lệ hộ DTTS nghèo, hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK không có hoặc thiếu đất sản xuất được hỗ trợ trực tiếp bằng đất sản xuất hoặc hỗ trợ chuyển đổi nghề? Số hộ được giải quyết đất ở? Số hộ được giải quyết nhà ở? Số hộ được hỗ trợ trực tiếp đất sản xuất? Số hộ không có hoặc thiếu đất sản xuất được hỗ trợ giải quyết sinh kế, chuyển đổi nghề? Số hộ được hỗ trợ nước sinh hoạt? Số công trình nước sinh hoạt tập trung được xây dựng? Số hộ được sắp xếp, ổn định dân cư

+ Tình hình thiệt hại về người và tài sản do thiên tai? tỷ lệ xã đạt tiêu chí nông thôn mới;

+ Đánh giá tổng quát những thiệt hại của đồng bào DTTS do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, môi trường (dẫn chiếu bằng các số liệu cụ thể).

+ Đánh giá vai trò của cấp ủy và chính quyền các cấp (huyện, xã) đối với công tác chăm lo đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh, môi trường...

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của tỉnh, do tỉnh ban hành, theo phụ biểu số 05 (nếu có).

2. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

+ Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình;

+ Lập Biểu tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Phụ lục 04.

- Kết quả thực hiện dạy nghề và các chính sách về dạy nghề

- Cung cấp số liệu: Tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo? tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo DTTS? tỷ lệ hộ tái nghèo? Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS? Tỷ lệ lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề?

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của tỉnh, do tỉnh ban hành, theo phụ biểu số 05 (nếu có).

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Các chính sách về giáo dục trong vùng đồng bào DTTS

- Cung cấp số liệu: Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia? tỷ lệ các cháu mầm non đến lớp? Tổng số học sinh được cử tuyển?...); Tỷ lệ trường, lớp học được xây dựng kiên cố? Tỷ lệ học sinh học mẫu giáo 5 tuổi đến trường? Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi học tiểu học đến trường? Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi học trung học cơ sở đến trường? Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi học trung học phổ thông đến trường? Tỷ lệ người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông?

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của tỉnh, do tỉnh ban hành, theo phụ biểu số 05 (nếu có).

4. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Các chính sách về Văn hóa trong vùng đồng bào DTTS

- Cung cấp số liệu: Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa? có nhà văn hóa đạt chuẩn quốc gia? tỷ lệ thôn, bản có nhà sinh hoạt cộng đồng?...); Tỷ lệ thôn có đội văn hóa, văn nghệ (CLB) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng?

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của tỉnh, do tỉnh ban hành, theo phụ biểu số 05 (nếu có).

5. Trung tâm Y tế

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Báo cáo các chính sách về Y tế trong vùng đồng bào DTTS

- Cung cấp số liệu: Tỷ lệ xã có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia? tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ? tỷ lệ thôn, bản có cán bộ y tế? tỷ lệ hộ DTTS sử dụng nước sạch? tỷ lệ hộ DTTS sử dụng hố xí hợp vệ sinh?...); Tỷ lệ trạm y tế được xây dựng kiên cố? Tỷ lệ thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng? Tỷ lệ trạm y tế xã vùng DTTS&MN đủ điều kiện khám chữa bệnh BHYT? Tỷ lệ đồng bào DTTS tham gia bảo hiểm y tế?

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của tỉnh, do tỉnh ban hành, theo phụ biểu số 05 (nếu có).

6. Công an huyện

Báo cáo tình hình an ninh trật tự, tôn giáo, tà giáo, đạo lạc, di cư tự do, nạn phá rừng, buôn bán ma túy, phụ nữ, trẻ em, tội phạm khác...trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Cung cấp số liệu: Tỷ lệ xã có điện lưới quốc gia? Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp?

- Cung cấp số liệu: Tỷ lệ xã đường ô tô đến trung tâm xã?...); Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; Tỷ lệ thôn, bản có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa?

8. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Cung cấp số liệu: Tỷ lệ đồng bào DTTS được xem truyền hình; Tỷ lệ đồng bào DTTS được nghe đài phát thanh?

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của tỉnh, do tỉnh ban hành, theo phụ biểu số 05 (nếu có).

9. Phòng Nội vụ

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Cung cấp số liệu: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS ở các cấp từng địa phương?

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của tỉnh, do tỉnh ban hành, theo phụ biểu số 05 (nếu có).

10. Chi cục Thống kê

- Cung cấp số liệu: Thu nhập bình quân đầu người? Thu nhập bình quân đầu người của người DTTS (triệu đồng/ người/tháng)?

11. Các phòng, ban, ngành: Tư pháp, Hội nông dân huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Trung tâm giáo dục NN - Giáo dục thường xuyên, Ban QLDA huyện.

- Báo cáo các nội dung được giao tổ chức thực hiện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2023; Phụ biểu số 02.

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của tỉnh, do tỉnh ban hành, theo phụ biểu số 05 (nếu có).

12. UBND các xã, thị trấn

- Báo cáo Kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ công tác dân tộc năm 2024 theo đề cương
